

*
Số 82-HD/BTGDƯK

HƯỚNG DẪN
**tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc,
Việt Nam – Lào, Việt Nam – Campuchia năm 2017**

Căn cứ Hướng dẫn số 27-HD/BTGTU, ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Ban Tuyên giáo Thành ủy về hướng dẫn tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc, Việt Nam – Lào, Việt Nam – Campuchia năm 2017, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối hướng dẫn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả công tác quản lý biên giới, công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc, Việt Nam – Lào, Việt Nam – Campuchia; khẳng định ý nghĩa quan trọng của việc xác định được một đường biên giới chung trên đất liền với hệ thống mốc giới hiện đại giữa nước ta với các nước có chung đường biên giới; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên về vấn đề biên giới, lãnh thổ, tầm quan trọng của việc xây dựng mối quan hệ hòa bình, hữu nghị, cùng hợp tác, phát triển với các nước láng giềng và trong việc tham gia bảo vệ, giữ gìn hệ thống mốc giới quốc gia.

2. Công tác tuyên truyền tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác biên giới trên đất liền, thống nhất và nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra: "Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững hòa bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới"; cần bảo đảm sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong toàn lực lượng làm công tác tuyên truyền.

3. Các cấp, các đơn vị cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về biên giới trên đất liền với tuyên truyền biển, đảo gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị mình.

4. Nắm vững các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước; đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền, coi trọng chất lượng, hiệu quả và sự phù hợp với đối tượng, chú trọng tuyên truyền trực quan; tích cực nắm tình hình, dự báo tình hình, kịp thời thông tin tuyên truyền về các vấn đề mà dư luận quan tâm; đấu tranh bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ, kích động chia rẽ của các thế lực thù địch; tranh thủ sự đồng tình của cộng đồng người Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở

nước ngoài và cộng đồng quốc tế đối với sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Thực hiện tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền cần được tiến hành một cách bài bản, đồng bộ; thông tin chính xác, có tính thuyết phục cao nhằm tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận cao trong xã hội đối với quan điểm, chủ trương của Việt Nam về vấn đề biên giới trên đất liền, cụ thể:

1.1. Tuyên biên giới Việt Nam – Trung Quốc:

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc và giá trị của việc xây dựng, quản lý đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển giữa hai nước.

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết, quản lý và bảo vệ biên giới giữa Việt Nam – Trung Quốc:

+ Hiệp ước Biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc (ký ngày 30/12/1999).

+ Nội dung, ý nghĩa của việc ký kết và thực thi ba văn kiện pháp lý: Nghị định thư về phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc; Hiệp định về quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc; Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc (ký ngày 18/11/2009).

+ Hiệp định hợp tác và bảo vệ khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc và Hiệp định tàu thuyền đi lại tại khu vực tự do đi lại ở cửa sông Bắc Luân đã ký kết tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ tháng 01 năm 2016.

- Tuyên truyền về quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam – Trung Quốc, về chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong quan hệ hữu nghị, đối tác hợp tác chiến lược toàn diện với Trung Quốc; về kết quả hoạt động đối ngoại nhân dân, các hoạt động giao lưu của các tổ chức đoàn thể nhân dân, các tổ chức kinh tế... giữa hai nước.

- Tuyên truyền, làm rõ về các chương trình, dự án hợp tác đang triển khai giữa Việt Nam và Trung Quốc là xuất phát từ lợi ích của mỗi nước, trên cơ sở nhu cầu củng cố môi trường hòa bình, hợp tác và yêu cầu chiến lược trong quan hệ giữa hai nước; về những tiến bộ khoa học kỹ thuật, những kinh nghiệm quý trong sản xuất, kinh doanh nhằm đẩy mạnh sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân vùng biên giới, thúc đẩy hoạt động kinh tế, thương mại nhất là ở các cửa khẩu biên giới. ận điệu xuyên tạc và quan điểm sai trái của các thế lực thù địch lợi dụng một số

- Tuyên truyền cụ thể, chính xác, kịp thời các vấn đề dư luận quan tâm; bác bỏ các luận điểm bất đồng về chủ quyền, lãnh thổ giữa ta và Trung Quốc để kích động, chia rẽ quan hệ hai nước; tuyên truyền những hoạt động nâng cao ý thức bảo vệ biên giới của nhân dân khu vực biên giới cùng với các lực lượng chức năng đấu tranh chống các hành vi xâm phạm đường biên, mốc giới, các hoạt động vi phạm

pháp luật, vi phạm các quy định đã được nêu trong các văn kiện hai bên đã ký về biên giới.

1.2. Tuyển biên giới Việt Nam – Lào:

- Tập trung tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử, tầm quan trọng của việc hoàn thành công tác tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới trên đất liền đối với cả hai quốc gia Việt Nam và Lào trong bối cảnh hiện nay; tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng và quản lý biên giới hòa bình, hữu nghị với bảo đảm an ninh biên giới, phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực vùng biên giới; tập trung quán triệt, tuyên truyền nội dung văn bản pháp lý song phương về biên giới mới được ký kết giữa hai nước.

- Tiếp tục tuyên truyền về các văn bản pháp lý liên quan đến biên giới Việt Nam - Lào:

+ Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Lào (ký ngày 18 tháng 7 năm 1977).

+ Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Lào (ký ngày 24 tháng 01 năm 1986).

+ Hiệp định về Quy chế biên giới quốc gia Việt Nam - Lào (ký ngày 01 tháng 3 năm 1990).

+ Nghị định sửa đổi và bổ sung Hiệp định về Quy chế biên giới quốc gia Việt Nam - Lào (ký ngày 31 tháng 8 năm 1997).

+ Bộ sách "Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 - 2007". Bộ phim "Biên giới Việt Nam - Lào, nghĩa tình anh em".

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc Thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước về việc kết hôn không giá thú và di cư tự do; vận động nhân dân tiếp tục ủng hộ các lực lượng làm công tác biên giới; khuyến khích, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong bảo vệ đường biên, mốc giới và an ninh, trật tự khu vực biên giới.

- Đẩy mạnh các nội dung tuyên truyền, thông tin đối ngoại về tình hữu nghị, quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, lợi dụng vấn đề biên giới lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo nhằm chia rẽ tình đoàn kết đặc biệt giữa nhân dân hai nước của các thế lực thù địch.

1.3. Tuyển biên giới Việt Nam - Campuchia:

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền về kết quả phân định biên giới, công tác phân giới, cắm mốc; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; các văn bản pháp luật liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ, các hiệp định, hiệp ước được hai bên ký kết về việc giải quyết biên giới Việt Nam – Campuchia, về công tác quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc theo quy định của pháp luật mỗi nước.

- Tiếp tục tuyên truyền về các văn bản pháp lý về giải quyết biên giới giữa Việt Nam - Campuchia, trong đó có các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước:

+ Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Campuchia (ký ngày 18 tháng 02 năm 1979).

+ Hiệp ước về vùng nước lịch sử Việt Nam - Campuchia (ký ngày 07 tháng 7 năm 1982).

+ Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia (ký ngày 20 tháng 7 năm 1983).

+ Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia (ký ngày 20 tháng 7 năm 1983).

+ Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia (ký ngày 27 tháng 12 năm 1985).

+ Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia năm 1985 (ký ngày 10 tháng 10 năm 2005).

- Chủ động nắm thông tin, phân tích và tổng hợp tốt tình hình, diễn biến trong xã hội và tâm trạng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên về các vấn đề có liên quan đến công tác biên giới. Kịp thời có điều chỉnh về phương pháp tiếp cận và giải quyết các vấn đề nhạy cảm về công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa và an ninh biên giới.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển, ủng hộ các hoạt động gắn kết giữa nhân dân và chính quyền khu vực biên giới hai nước.

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại về ý nghĩa công tác phân giới, cắm mốc và xây dựng hệ thống mốc quốc gia hiện đại với mỗi nước; tăng cường thông tin đối ngoại bằng các ngôn ngữ nước ngoài, giúp nhân dân thế giới có đầy đủ thông tin, hiểu và ủng hộ quan điểm giải quyết vấn đề biên giới của Việt Nam.

- Tích cực, chủ động ngăn chặn, đấu tranh phản bác kịp thời, hiệu quả các quan điểm sai trái, xuyên tạc sự thật lịch sử quan hệ giữa hai nước; thông tin và hành vi lợi dụng vấn đề biên giới lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo, nhằm phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp Việt Nam – Campuchia. Tuyên truyền, làm rõ một số vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc, đặc biệt ở các khu vực gặp nhiều khó khăn trong thực hiện cắm mốc trên thực địa để tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

2. Hình thức tuyên truyền

Căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của đơn vị, lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực, hiệu quả; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền như: sách, báo, tài liệu tuyên truyền, triển lãm, thi tìm hiểu, thi sáng tác những tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về biên giới; tổ chức các cuộc trao đổi, tọa đàm, đối ngoại, hội nghị; tăng cường hình thức tuyên truyền qua các phương tiện thông tin, truyền thông hiện đại, trong đó chú trọng tuyên truyền miệng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối xây dựng hướng dẫn tuyên truyền, triển khai đến cơ sở. Tham mưu Đảng ủy Khối tổ chức Hội thi trực tuyến về chủ quyền biển đảo, biên giới trên đất liền Việt Nam.

2. Các Đảng ủy, Chi ủy cơ sở chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền, chú ý giới thiệu cho người lao động, học sinh, sinh viên các dân tộc đang làm việc, học tập tại đơn vị ý nghĩa việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Lào, Campuchia và giá trị của việc xây dựng, quản lý đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.

Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, hoạt động đối ngoại nhân dân với hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với quan hệ ngoại giao Trung Quốc, Lào, Campuchia; tham gia Hội thi trực tuyến về chủ quyền biển đảo, biên giới trên đất liền Việt Nam do Đảng ủy Khối tổ chức.

Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện công tác tuyên truyền biên giới trên đất liền, báo cáo kịp thời xử lý.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để báo cáo),
- TT.ĐUK,
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở,
- Lưu BTG.

D:\ĐUK\BTG2017\HD(H)

TRƯỞNG BAN



Lê Ngọc Hạnh